

Khung trời màu nhiệm

Tặng người bạn cùng khóa, Nguyễn Văn Thịnh
Trình Sát 4 / sư đoàn 2 BB.

1- Mặt trời đứng bóng. Đường xuôi Nam cách quốc lộ I về hướng đông khoảng hơn một km, núi Thiên Ấn nổi bật lên như một khối tháp đồ sộ, vuông vức, đỉnh bằng phẳng tựa một cái ấn nằm bên tả ngạn dòng sông Trà, quả đúng như tên gọi: "*Thiên ấn niêm hà*" (Ấn trời đóng trên sông). Nắng như giải lụa vàng trải dài từ dòng Trà Khúc lên đến tận thượng nguồn ngang qua núi Long đầu, cuộn cuộn nổi sóng lấp lánh ngoằn ngoèo tựa như con Thần Long khổng lồ đang uốn khúc quẫy mình đùa sóng, nên người đời đặt tên là: "*Long đầu hỷ thủy*" (Rồng giỡn nước). Xa xa những guồng xe đạp nước to lớn quay chậm chậm, đang chuyển nước như cuốn mây trời bắt tận để dệt nên tấm lụa trắng xóa lững lờ đổ vào những dòng kênh dẫn thủy nằm dọc theo hai bên bờ sông Trà Khúc. Xa xa, Trường Sơn sừng sững xanh thắm một màu lãng đãng khói mây tạo thành một hành lang thiên nhiên chạy dọc theo suốt chiều dài tỉnh Quảng Ngãi như để che chở cho một quê hương vốn có quá nhiều vốn quý trời ban, từ danh lam thắng cảnh cho đến những đặc sản quý giá của núi rừng như: trầm hương, quế, mật ong cho đến những loại cao cấp hiếm có như: kỳ nam, ngà voi, sừng tê, nhưng nai ... vốn xuất phát từ những địa danh nổi tiếng nằm dọc theo dãy Trường Sơn như: Sơn Hà, Trà Bồng, Minh Long, Ba Tơ, Gia Vực ...

2- Trời tháng Tám, nắng chói chang đỏ dài trên mặt đường nhựa bốc hơi nóng hừng hực khiến khách bộ hành vội vã tìm chỗ trốn nắng. Phố xá vắng vẻ im lìm như đang trong cơn say ngủ mùa hạ. Bỗng từ phía bệnh viện một chiếc xe Jeep quân đội chạy hối hả về hướng Ngã Năm, đến Cống Kiểu dừng lại đón một người đàn ông dong dỏng cao mặc thường phục lên xe, rồi xả tốc lực chạy về hướng Sông Vệ. Người lái xe còn trẻ mặc quân phục màu xanh, trên cổ áo gắn hai bông mai vàng, trước ngực mang bảng tên Đạt. Xe chạy được một đoạn, người mặc thường phục mở lời trước:

- Liệu có còn kịp gặp Thịnh không ông?

- Hy vọng. Trước khi đi mình có nhờ người liên lạc với Trung tâm Hành quân huyện Mộ Đức và được cho biết nơi cần phải đến để gặp *nguyên soái*.

Có tiếng thở dài và giọng nói đượm buồn:

- Bạn bè dăm đứa ngày xưa quần quít nhau như những sợi tơ trời thần tiên trong truyện cổ tích mà bố ông thường kể hồi còn đi học, lớn lên tứ tán khắp nơi nhưng ai cũng yên bề và thành đạt nhất có lẽ là ông. Chỉ tội nghiệp *vương hậu*, cô bé... ai ngờ cuộc đời như một nhánh rong buồn bất hạnh chẳng biết trôi giạt về đâu?

Người quân nhân tên Đạt im lặng, đôi mắt nhấp nháy sau làn kính cận vẻ xúc động.

Xe lướt mau ngang qua vùng đất xã Tư Chánh huyện Tư Nghĩa, nơi có ngọn núi tròn trịa cân phân, đỉnh nhỏ tua tủa cây cối có tên là Núi Bút. Dưới chân núi là một gò đất nhỏ vuông vức gọi là Hòn Nghiên. Những sáng có sương mù lan tỏa với mây ngàn lãng đãng trên đỉnh núi, xa xa chập chờn trông như một cây bút vẽ mây trời, đây chính là lúc thật đúng với cái tên mỹ miều: "*Thiên bút phê vân*" (bút trời ghi mây). Cách đó không xa về phía đông, có một ngọn đồi trọc phẳng lì ở thôn La Hà, không cây cối chỉ toàn là đá lớn nhỏ, cao thấp đủ loại đủ cỡ, được bàn tay huyền diệu của tạo hóa sắp đặt thành hàng thành lối ngang dọc như một trận đồ nên được đời đặt tên là: "*La Hà thạch trận*" (trận đá La Hà).

Xe chạy đến đoạn gần cầu Bàu Giang. Từ xa đã nghe vẳng lại tiếng súng trận nổ lẻ tẻ ở hướng Thạch Trụ, Mộ Đức. Hai người bạn đưa mắt nhìn nhau không nói một lời. Dọc bên đường, trong những ngôi nhà thấp bé đơn sơ của người dân tỵ nạn cộng sản, chạy từ quê ra cất tạm che mưa nắng chờ ngày hồi cư, nhốn nháo lo sợ. Không khí chiến tranh như lẩn quất đâu đây. Đến khi xe chạy vào đến thị trấn Sông Vệ thì chiến tranh như đang sùng sục trước mắt. Từng đoàn xe nhà binh nối đuôi chở những người lính đầu đội nón sắt, vai mang ba lô súng đạn, sẵn sàng xung trận. Học sinh nghỉ học, trường trung học Sông Vệ được trưng dụng làm chỗ ở tạm thời cho dân gặp nạn. Ngừng xe bên đường, Đạt vừa quan sát toàn cảnh vừa nói với bạn:

- Ngày hôm qua, những người lính bị thương được chuyển về điều trị tại Quân y viện Dã chiến Tỉnh kể lại rằng: Một tiểu đoàn đặc công cộng sản thuộc chủ lực miền đã bất ngờ tấn công các đơn vị đồn trú địa phương và uy hiếp một trại tiếp cư nạn nhân chiến cuộc thuộc huyện Mộ Đức, sau đó họ chặn đánh liên tục các đơn vị tiếp viện. Hiện nay giao thông bị cắt, có một số đồng dân chúng đang bị kẹt trong vòng lửa đạn, Việt cộng không cho dân di chuyển đi nơi khác nhằm mục đích dùng dân làm lá chắn an toàn cho chúng. Cuối cùng sư đoàn quyết định phải sử dụng đơn vị tinh nhuệ của Thịnh *nguyên soái* để giải vây áp lực địch.

Đạt đưa tay chỉ vào chiếc Jeep có vẽ phù hiệu trinh sát, anh nói tiếp:

- *Lính hầu*, tháng trước nhờ ông cho tôi biết tên của đơn vị *nguyên soái* nên tôi mới phăng lần ra được tung tích của nó. Bây giờ chúng ta đến chiếc xe kia để hỏi thăm tin tức Thịnh.

Khi người lính trinh sát biết trung úy Đạt muốn gặp vị đại đội trưởng của mình, anh sốt sắng hướng dẫn hai người đến Bộ chỉ huy nhẹ đặt tại đầu cầu sông Vệ gặp vị thượng sĩ thường vụ đại đội. Tại đây, Đạt và người đàn ông có biệt danh *lính hầu* xuất trình giấy tờ tùy thân và trình bày rõ lý do xin gặp đại đội trưởng thì được ông thường vụ cho biết: "Đêm qua, sĩ quan đại đội phó đã chỉ huy một cánh quân mở những cuộc tấn công dữ dội vào các vị trí địch để thu hút lực lượng VC, để cho đại đội trưởng Thịnh rảnh tay hướng dẫn một cánh quân trinh sát nguy trang, bí mật đột nhập vào trại tiếp cư giải thoát dân chúng, đưa đến một địa điểm an toàn trước, sau đó phối hợp tấn công, thanh toán các mục tiêu địch chiếm. Sáng nay số dân may mắn thoát nạn được chuyển về trú tạm trong trường trung học Sông Vệ". Kết thúc câu chuyện vị thượng sĩ nói:

- Đại đội trưởng tôi đang bận họp với quận để bàn giao các khu vực trách nhiệm, có lẽ cũng sắp xong. Trung úy và ông bạn ra quán đằng trước uống nước ngồi chờ một lát, thăm quyền về tôi sẽ báo lại ngay.

Thị trấn Sông Vệ vốn sầm uất nhờ nằm trên quốc lộ I và thuận tiện cả đường thủy, có ngã ba thông thương với các xã thuộc huyện Mộ Đức, Nghĩa Hành, thế mà nay phố xá vắng vẻ đìu hiu. Một số gia đình giàu có sợ cảnh bom rơi đạn lạc nên đã sớm tản cư ra tỉnh, một số khác cửa đóng then cài, chỉ còn lèo tèo lại vài hàng quán nhỏ nghèo nàn. Đạt tấp xe jeep vào một ngôi quán bên đường. Anh gọi hai ly cà phê ngồi chờ bạn.

Trời vẫn rực nắng và oi bức, phố xá đông đúc xe nhà binh qua lại. Hai người bạn im lặng uống từng hớp cà phê và nhìn ra bên ngoài chờ đợi.

Thời gian khoảng 30 phút sau, một chiếc xe Jeep gắn hai cần ăng ten, một cái thẳng vút, một cái cong vòng, bám đầy bụi đất đường xa, đỗ xích trước quán. Người quân nhân thân hình vạm vỡ ngồi ghế trưởng xa, mang dây ba chạc, súng Colt 45, ào vào quán như một cơn lốc. Đôi mắt trũng sâu mắt ngủ, hàm râu quai nón chưa kịp cạo lởm chởm bao quanh khuôn cằm bạnh ngang tàng, đang đưa mắt nhìn quanh quán tìm kiếm. Đạt và *lính hầu* đứng bật dậy, cùng lúc người lính cũng vừa nhìn thấy. Cả ba ùa đến ôm chầm lấy nhau, mừng

vui cảm động. Vài người lính ngồi trong quán ngạc nhiên nhìn vị đại úy đại đội trưởng trinh sát; Họ đầu hiểu rằng ba người vốn là những bạn hữu thân thiết từ thuở bé thơ, vì hoàn cảnh chiến tranh họ đã xa nhau nhiều năm tháng. Thời gian mười năm đủ để những cây xanh nảy mầm ươm trái trên mảnh đất quê hương đã bị bom đạn cày xới nát tan; Thời gian đủ cho những đứa bé ngô nghê ngày xưa, hoàn tất giai đoạn trưởng thành vào đời.

Kéo nhau trở lại bàn, Đạt trình bày ngắn gọn nội dung câu chuyện, lý do cần thiết phải tìm gặp bạn, rồi im lặng chờ nghe trả lời. Vị đại úy tên Thịnh có biệt danh là *nguyên soái* thở dài trầm ngâm, vẻ mặt ưu tư đượm buồn. Mãi một lát sau anh mới nói:

- Bao nhiêu năm xa cách. Từ mặt trận trở về, bất ngờ nhận được lời nhắn của hai ông, tôi mừng vui khôn xiết; Nhưng niềm vui hội ngộ chưa trọn vẹn thì lại phải xót xa bởi biết được sự bất hạnh vô cùng của *vtong hậu*.

Thịnh ngưng nói, anh nắm chặt tay hai người bạn cũ, bồi hồi tiếp lời:

- Chắc chắn chúng ta phải tìm cách giúp đỡ *vtong hậu*, đó là tình cảm cao quý, là sự thủy chung và lòng tự trọng của những con người chân chính. Ngay tối nay mình sẽ gọi điện xin phép thượng cấp và trong ngày mai sẽ đến gặp hai ông để cùng nhau bàn bạc phương án nào hiệu quả nhất để giúp đỡ cho *vtong hậu*.

Họ chia tay nhau sau khi đã ghi lại địa chỉ. Đạt và *lính hầu* đứng nhìn theo *nguyên soái*. Có ai nghĩ đứa bé ngày xưa thích bẻ thanh tre làm kiếm, bây giờ lại là một sĩ quan tác chiến oai phong như một viên tướng trận.

3- Mận đang bận tay làm thức ăn đãi khách thì có tiếng gọi cửa, nàng chỉnh lại nếp áo bước lên nhà trên. Chồng nàng cũng bước theo sau. Cánh cửa vừa mở, trước mặt Mận lộ nhớ nhiều bóng người mặc đồ trận. Đối diện nàng là một người lính cao lớn dáng phong trần kiêu bạc, quanh cằm mờ xanh vết râu quai nón vừa mới cạo. Mận hơi lùi lại trước cái nhìn soi mói của người khách lạ. Đột nhiên người lính bật cười ha hả, đập mạnh tay vào vai chồng nàng:

- *Lính hầu*, thằng mắc dịch. Sao mày không nói trước với tao Mận là...

Mận trở mắt nhìn người khách rồi bồng la lên:

- Có phải Thịnh. Thịnh *nguyên soái* đó không? Nàng mừng rỡ, gọi vọng xuống bếp:

- Sự ơi, Sự ơi ! lên mà xem *nguyên soái* nè.

- *Tỳ nữ* đừng sợ, đừng sợ. Ta chính là Thịnh *nguyên soái* đây. Người lính khoát tay nói đùa vui vẻ.

Sự từ dưới bếp chạy lên dứ dứ đôi đũa vào khoảng không, giả giọng khàn khàn bà già:

- Ai sợ? còn có lão bà ta đây.

Những tràng cười khoái chí vô tư bật lên giòn giã.

Phong *lính hầu* kéo tay Thịnh và Đạt:

- Vào đây, vào đây đã chúng mày.

Quay sang Mận, Phong giục vợ:

- Đã có món gì lai rai chưa em? Bọn anh chờ chàng nguyên soái này lâu quá nên đói lắm rồi.

Thịnh vừa cởi dây súng vừa trả lời:

- Lính đang ở trong vùng hành quân, tao phải năn nỉ lắm mới được ba ngày phép đặc biệt.

Anh quay sang bảo người tài xế và truyền tin:

- Hai thằng em mang quà vô rồi tranh thủ chạy về thăm nhà đi. Chiều tối đến đây rước anh.

Phong vừa soạn bàn, vừa thúc bạn:

- Lại ngồi đi chúng mày. Mình nhậu lai rai vài sơi rồi tâm tình sau cũng không muộn. Em và vợ chồng Sự cũng ngồi vào để khai tiệc.

Mận, Sự dọn món ăn lên bàn rồi kéo ghế ngồi vào bên cạnh hai ông chồng. Phong nâng ly mời:

- Bằng hữu thâm giao không khách sáo. Nào chúng ta cạn ly 100% mừng ngày tái ngộ.

Bốn người đàn ông uống cạn. Thịnh cầm chai rượu rót đầy bốn ly rồi nâng lên mời:

- Mình mừng trể cho hạnh phúc các bạn, Mận tỳ nữ với Phong *lính hầu* và vợ chồng Sự *lão bà*. Cầu chúc trăm năm đá nguyên. Chúc Đạt thành danh chi mỹ. Quả thật là một bất ngờ lý thú.

Đạt uống một hớp rượu rồi đặt ly trở lại bàn, khuôn mặt anh trầm tư. Sự giục mọi người cầm đũa rồi nằng quay qua nói với Thịnh:

- Đạt *Quân vương* lo lắng cho bệnh tình của *vương hậu* quá nên không được vui. Bây giờ chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện của *vương hậu*.

Mọi người gật đầu. Sau đó Mận bắt đầu câu chuyện. Trong không khí im lặng của buổi trưa hè, tiếng kể chuyện của cô gái thật khẽ khàng và ướm sững xúc động, tựa hồ như dẫn dắt đám bạn hữu năm xưa trở về với chuỗi ngày ấu thơ vô tư đầy hoa bướm mộng mơ tại quê nhà ...

... **Dòng họ ông Phúc** mấy đời lập nghiệp ở xã Đúc Phú, huyện Mộ Đúc. Từ những mảnh đất bạc màu thường xuyên thiếu phân khát nước, họ cần cù kiên nhẫn chịu khó chịu khổ, thúc khuya dậy sớm quần quật bốn mùa, chăm bón tưới tiêu để biến thành những thửa ruộng

cao sản, những mảnh vườn đầy cây trái tốt tươi. Những giọt mồ hôi muối mặn của họ kế tiếp nhau nhiều đời đổ xuống mảnh đất cần cỗi để thế hệ mai sau được no ấm và thặng tiến. Dần dần rồi cũng khá hơn. Họ bỏ tiền mua máy bơm nước Kohler, huy động bà con nông dân ra công sức đào mương dẫn thủy nhập điền, lấy nước từ hồ Mạch Điều tưới tiêu cho đồng lúa, nương vườn. Đến đời ông Phúc thì gia sản đã vững vàng trông thấy, họ có cả những phần đất trên cánh đồng Ba Gò, Ba Tơ bạt ngàn phì nhiêu, vốn là vựa lúa chính của cả tỉnh Quảng Ngãi. Bà con dân làng Phước Thuận cũng dự phần ổn định được đời sống vật chất. Họ mang ơn gia đình ông Phúc đã ra tay cứu giúp thoát cảnh bĩ cực lam lũ, vất vả quanh năm. Ông Phúc ra đời được mang một cái tên có ý nghĩa để ghi nhớ công đức của dòng họ đã gây dựng nên.

Ông Phúc trưởng thành lấy vợ người làng Mỹ Hưng huyện Nghĩa Hành. Quê vợ nằm cạnh cánh đồng Ba Gò, Ba Tơ nên ông Phúc đời về sống ở quê vợ cho tiện việc coi sóc điền thổ cao sản; Phần đất đai ở Đúc Phú ông nhường hết lại cho vợ chồng cô em gái. Ông bà Phúc chất phác hiền lành, có tính thương người nên bà con làng xóm ai ai cũng yêu mến. Họ hiếm hoi chỉ sinh được mỗi một cô con gái đặt tên là Hiền. Giống như tên, cô bé đẹp người đẹp nét, hiền hậu hiếu thảo không kiêu căng như những con cái nhà giàu khác, nên dám học trò thường tìm đến làm bạn với Hiền.

Thưở đó cả bọn rất thích chơi trò diễn tuồng trên cái sân rộng lát gạch đỏ của nhà ông Phúc, cạnh cây bông gòn. Vào những đêm trăng sáng, bọn trẻ gồm ba trai ba gái thường dựa theo những câu chuyện cổ tích được thầy giáo làng kể để đóng tuồng. Khi phân vai, Hiền thường được các bạn cho giữ vai vương hậu và luôn luôn đóng cặp với thằng Tèo mập - con ông thầy giáo, cậu bé có vẻ ngoài đạo mạo như một người lớn, rất thích hợp với vai *Quân vương*. Còn con Mận, con Sự thì đóng vai vú già hay tỳ nữ. Thằng Tí Mèo người cao lòng không và nhanh như sóc, thường được giữ vai *lính hầu*. Sau chót là thằng Bé Bự, con ông xã trưởng. Người to lớn dềnh dàng chững chạc, thích tước bệ chuối khô cuốn quanh lưng rồi cài vào bên hông một thanh tre làm kiếm, được phân vai nguyên soái. Buổi chiều tan học về là cả bọn kéo nhau ra bãi dâu hay lên gò nông tìm bẻ hoa dại về gắn lên vỏ trái thanh trà đội trên đầu làm mũ. Tèo mập vai vua, trèo hái trái gòn bóc lấy những nhúm bông trắng nõn bên trong dán lên mũ để có vẻ uy quyền khác người. Bé Bự bẻ nhánh bông lau dài thay lông chim trĩ gắn lên mũ làm nguyên soái. Tí Mèo, Mận, Sự tính lè phè dẽ dãi nên nhóm trang điểm sao cũng xong, phân công vai gì cũng được. Riêng

Hiền, cá tính cô bé rất thích những chùm hoa đuông đĩnh màu vàng tươi rực rỡ, mọc kết thành chuỗi dài cỡ hai gang tay, hái cài lên nẹp tre được uốn cong thành hình bán nguyệt và gắn những hạt bi thủy tinh trong suốt như ngọc để làm vương miện hoàng hậu. Đội cái vương miện thô sơ lên đầu, cô bé trông xinh ra hẳn, khuôn mặt rực rỡ, đôi mắt long lanh ướt át đầy thích thú... Có người bảo rằng đôi mắt cô bé bao giờ cũng như mộng nước, đó là dấu hiệu báo trước của cuộc đời truân chuyên phong ba.

Tuổi ấu thơ của Hiền trôi qua thật êm đềm, hạnh phúc với năm tháng sống trong vòng tay yêu thương của cha mẹ và đám bạn hiền bé nhỏ thân thiết với cả một khung trời ngập tràn hoa và bướm. Ngày đó lũ bạn sáu đứa thường dùng những danh từ như : Quân vương, Vương hậu, Nguyên soái, Tỳ nữ, Lĩnh hầu, Lão bà ... để thay cho tên mỗi khi trêu chọc đùa với nhau, lâu dần trở thành thói quen. Mãi đến khi đã trưởng thành, nhưng cứ mỗi lần gặp nhau họ vẫn âu yếm gọi đùa với nhau một cách thân thương như ngày xưa vậy.

Năm Hiền lên mười, niềm hạnh phúc được nhân lên gấp bội khi cha mẹ nàng có thêm một đứa con trai nối dõi tông đường. Lúc này thì ông bà Phúc tuổi đã xấp xỉ bốn mươi. Họ đặt đứa bé tên Cầu để ghi nhớ những năm tháng chuyên cần đi cầu tự. Kể sao cho hết nỗi mừng vui, nhất là với Hiền, cả ngày lẫn quần bên em, ẵm bồng cho bú thay tã lót... việc gì cũng tranh làm như một người lớn đảm đang, quên cả cuộc vui chơi với chúng bạn. Lúc bé Cầu sáu tuổi, Hiền phải ra tỉnh học tiếp chương trình trung học. Cô bé tuổi mười sáu cấp sách đến trường mà bụng dạ thì cứ nôn nao, mong chóng đến cuối tuần để về với em bé và đám bạn cũ ngày xưa. Nàng thương em lắm, cái gì cũng dành cho bé Cầu, cả cái vương miện mà tuổi thơ nàng rất ưa thích. Cuối tuần vú nuôi đưa Hiền về thăm nhà bằng tàu lửa. Đến ga Lâm Điền hai bà cháu xuống tàu. Hôm nào khỏe thì lợi bộ ghé chợ Vom mua sắm, rảo thăm người quen, hay nhõn nhõn nhìn ngắm thiên hạ. Hôm nào mệt thì xuống thuyền ngược dòng sông Cùng đập diu sóng nước về đến tận đập Bến Thóc, cách nhà chẳng bao xa. Vừa bỏ túi xách xuống là cô gái đã quán quít bên em. Thằng bé cũng mếu mè, chập chững chạy theo sau không rời nửa bước, bi bô tập ăn tập nói trong vòng tay chăm chút yêu thương của Hiền.

Phải như dòng đời cứ êm ả bình lặng trôi qua thì hạnh phúc biết mấy, nhưng số mệnh nghiệt ngã bắt đầu đến với dân làng từ lúc những người trên núi mang mã tấu súng đạn về gieo rắc diều tàn. Họ mệnh danh cách mạng, vì nhân dân, vì tổ quốc đứng ra đánh đuổi bạo quyền Sài Gòn. Cuộc sống của người dân bị hăm dọa, khuấy động

bởi những cuộc thanh trừng đẫm máu, những lần vô cơ bắt người dân đi mất tích, những buổi học tập chính sách ủng hộ nuôi quân giải phóng ... cứ diễn đi diễn lại hàng đêm. Quân đội cộng hòa hành quân về thì họ lại quên hết những gì đã cam kết trước đó, cuốn gói bỏ chạy trốn lên núi. Thế nhưng khi lính rút đi thì họ lại trở về. Và cứ như vậy cuộc sống của người dân lâm vào thế khốn cùng, nom nớp lo sợ.

Quân đội miền Nam lúc bấy giờ chưa phát triển lớn mạnh để có đủ nhân số đàn trải ra bảo vệ dân lành, giữ vững cuộc sống bình an, nên chỉ một số gia đình quốc gia đành gạt nước mắt rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn ra đi. Gia đình thầy giáo, cha của Quân vương Tèo mập là những người lên đường đầu tiên vào Nam lánh giặc dữ. Kế đó là gia đình ông xã trưởng. Nguyên soái Bé bự già từ bạn bè thưở ấu thơ với nỗi lòng bịn rịn và những giọt nước mắt tiễn đưa của đám bạn thân. Không lâu sau đó Sự lập gia đình sớm, theo về quê chồng ở tận huyện Bình Sơn. Đám bạn hữu ngày xưa chỉ còn lại một nửa, nhưng rồi cuối cùng lính hầu cũng phải ra đi vì nạn bắt người sung quân bừa bãi của mấy ông cách mạng địa phương. Từ đó đám "lục hữu" tứ tán khắp nơi, bất tin tức, mất liên lạc. Quê nhà chỉ vồn vẹn còn lại hai người bạn gái là Mận và Hiền, cuối tuần thường gặp nhau nhắc lại bạn cũ chuyện xưa. Cứ thế thời gian dần dà trôi qua. Hiền bây giờ đã là cô gái bước vào tuổi mười chín mơn mớn xinh đẹp, đang theo học năm cuối của chương trình trung học đệ nhị cấp trường tỉnh. Cho đến một ngày ...

... Bản chất vốn hiền lành, thật thà nên suy nghĩ của ông bà Phúc cũng mộc mạc, giản dị không lươn lẹo trí trá như bọn người mệnh danh này, nhân danh kia mà hành động thì gian ác độc hiểm còn hơn cả loài sài lang, thảo khấu. Cứ nghĩ mình là nông dân làm ăn lương thiện, không tham gia đảng phái, chính quyền hay quân đội quốc gia, không nhiều hại dân lành và sẵn sàng đóng góp những đòi hỏi yêu sách của cách mạng thì chẳng có chi phải lo lắng. Nhưng cuộc đời vốn muôn mặt, tui tham con người thì vô tận, không phải mọi người ai ai cũng suy nghĩ thuần lương như ông bà Phúc. Từ lâu cách mạng đã để ý dòm ngó đến gia sản ứ đọng của ông, nhưng sở dĩ chúng chưa đả động gì đến là có ý lần lữa đợi chờ qua những lời gợi ý bóng gió của bọn bám trụ nằm vùng, hy vọng ông sẽ giác ngộ tự nguyện dâng hiến. Chúng tin chắc phải có kết quả, ai mà chẳng muốn được yên thân? Nhưng đợi mãi hoài công, nên chúng quyết định "tiên hạ thủ vi cường".

Buổi chiều, đợi khi tất cả trung đội Nghĩa quân rút hết về trong đồn đóng tại Ba Bình, Việt cộng bắt đầu thực

hiện thủ đoạn. Chập choạng tối, khi đám trẻ mục đồng chấm dứt những trò chơi vô tư, rời thảo nguyên mượt mà cây cỏ, ngất ngểu trên lưng trâu trở về làng. Nhà nhà đã lên đèn, sắp sửa quây quần bên mâm cơm tối trong cơn gió mát mùa hạ, thoang thoang hương thơm mùi lúa tháng ba vừa trở đồng đồng. Tối xuống chậm, cảnh hoàng hôn nơi thôn dã thật êm đềm, nồng nàn chan chứa tình quê hương, tình người nếu như không có sự hiện diện của những con người từ rừng sâu núi cao mang tai ương, hận thù lũ lượt kéo về. Đêm nay họ về thật đông hơn mọi khi, nghe đâu có cả chủ lực huyện và tỉnh ủy gì đó. Sau khi rải quân bố phòng, du kích địa phương và những tên bám trụ bắt đầu tỏa ra khắp thôn xóm loa gọi dân làng tham gia hội họp mít tinh. Cả ngày vất vả với công việc đồng áng, mong tối về xúm xít với gia đình rồi ngả lưng dành sức để ngày mai tiếp tục ra đồng lao động, thế mà cũng không được yên thân, đành phải trở dậy đi theo lời thúc gọi nếu không muốn bị ghi tên vào sổ đen hay bị để ý trả thù. Bao nhiêu năm bầm giập với cách mạng làm sao người dân ở đây không biết được cái ranh giới mờ mờ ảo ảo giữa các thành phần giai cấp. Khi cần, thành phần ấy là bạn, khi hết cần cũng chính thành phần ấy lại đổi thành thù, dễ như chơi.

Khác với mọi lần, tối nay du kích hướng dẫn dân làng đi về hướng thôn Đồng Xuân, ai ai cũng ngơ ngác phân vân. Mọi người im lặng lầm lũi nối bước, lòng hoang mang lo sợ. Mỗi khi vào đến sân nhà ông bà Phúc thì mọi việc mới được phơi trần. Quả vậy, bi kịch thảm khốc của tấn tuồng "cải cách ruộng đất" dẫm dầy máu lệ vào thời điểm 1955 tại miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã có lập, bỏ đói và giết chết hàng triệu người dân Việt Nam, được tái diễn rập khuôn bài bản ngay trên phần đất miền Nam, tại sân nhà ông bà Phúc bắt đầu.

Tên Thận, một tay du thủ du thực nghiệm rượu, siêng ăn nhác làm, nghe đâu đã có lúc đi lính nhưng lại trốn về làng, có vợ nhưng rồi bị vợ bỏ, sống lang thang hết làng này đến làng khác, từ mùa hạ qua mùa đông chỉ rong chơi và ăn chực. Đã có một thời được ông bà Phúc cho giữ máy xay lúa thì ăn cắp lúa đổi rượu thịt; Canh rẫy mía thì bẻ trộm đem bán. Mọi nhà ai ai cũng kiên mặt không dám thuê mướn. Bị ông Phúc cho nghỉ việc nên tên Thận đâm ra thù oán, ghim trong bụng chờ cơ hội trả thù.

Rồi thời cơ đã đến. Cách mạng chủ trương chọn những kẻ đầu óc bệnh hoạn, đầy hận thù và ngu dốt như tên Thận để dễ bề sai khiến. Họ bảo đó là những con người đại diện cho giai cấp vô sản cốt cán, được vinh danh là tầng lớp tiêu biểu của chuyên chính cách mạng, dám sống chết vì hạnh phúc của nhân dân.

Cộng sản mưu đồ thành lập một khối liên minh, liên kết lại tất cả những thành phần được chúng phân loại là bản nông, cố nông để tiêu diệt và gieo rắc thảm họa lên đầu những lương dân có ruộng đất và yêu ruộng đất như chính tình yêu của máu thịt mình. Họ nhờ cần cù, tiết kiệm và kinh nghiệm nên đã tạo dựng lên được một mái nhà, một đàn trâu, năm ba mẫu ruộng, vài vựa thóc mà bị chúng gán ghép vào tội địa chủ phú nông bóc lột, để một ngày bị đưa ra hành xử như ông bà Phúc hôm nay.

Tai họa bất ngờ giáng xuống khi tên Thận ngồi chồm hổm trên ghế chủ tọa, đập bàn quát lớn:

- Lão Phúc, mày có biết tao là ai không?

Dân làng thấp thỏm lo âu. Họ cũng biết trước khi đem đi giết phải xử án, trước khi xử án phải có dấu tố. Và không ai còn lạ gì thứ sách lược dân chủ giả hiệu của bọn đao thủ cộng sản xuẩn động và hiếu sát.

Hai vợ chồng già bị bắt quỳ gối trước sân nhà mình. Bé Cầu khóc thét, khiếp sợ như cha mẹ nó, như nhiều người khác đã khiếp sợ vào lúc đó. Trước mắt hai người là đám đông bà con dân làng bị cưỡng bức đến ngồi chung quanh, đuốc đốt sáng rực trên tay những tên du kích đi qua đi lại nhìn ngó soi mói, hằm hè. Họ có nhiệm vụ ngồi nghe những lời dẫu tố và bắt buộc hưởng ứng "đả đảo địa chủ" cùng với nắm tay giơ cao kèm theo lời hô tiếp theo "đả đảo, đả đảo". Trong tiếng hô rầm rập của đám đông dân làng, hẳn nhiên không ít những tiếng thét lớn để che lấp cơn sợ hãi đang âm thầm bộc phát. Cũng như ông bà Phúc, họ đang chênh vênh bên bờ vực tai họa, chỉ cần một lời tố cáo điều ngoa, họ dễ dàng rơi từ địa vị người ngồi dẫu tố xuống hố thẳm tội lỗi của kẻ bị dẫu tố. Án chết đang treo lơ lửng trên đầu, biết đâu một ngày nào đó họ không chỉ là kẻ mang tội địa chủ phú nông, mà còn mang nhiều thứ tội phản dân hại nước ghê gớm khác nữa? Tha hay giết, bao giờ cách mạng cũng đúng cả, đó chính là "chân lý" của đảng. Do vậy, những tiếng thét gào của họ không chỉ là bị bắt buộc phải làm trước những cặp mắt cú vọ, mà còn là một phương pháp tự trấn an tinh thần mình một cách cầu an thấp hèn, cái thấp hèn mà những con người vốn hiền lành nhu nhược khó tránh khỏi khi gặp phải những cơn phong ba phũ phàng của cuộc đời.

Đêm hôm đó chúng lập biên bản tịch thu ruộng đất, tài sản của nhà ông Phúc sung vào cách mạng, rồi dong ông Phúc ra cánh đồng, nơi những vạt lúa xanh non phủ kín mặt ruộng. Chúng trối quặt hai tay ông ra đằng sau, rồi đóng cọc bắt quỳ gối ngay trên thửa ruộng của ông, sau đó kéo nhau bỏ đi. Bà con dân làng mừng thầm cho ông Phúc, tuy mất của nhưng được thoát nạn xử chết. Bà Phúc được tha ở lại nhà với đứa con trai út.

Tờ mờ sáng hôm sau, lúc những người nông dân vừa thức dậy lo cơm nước chuẩn bị ra đồng thì thành linh một tiếng nổ dữ dội phát ra từ phía đồng Ba Gò, nơi ông Phúc bị đóng cọc phơi sương suốt đêm qua. Dân làng nháo nhác không biết chuyện gì xảy ra, khi chạy đến nơi thì mới hay sự thể hiện tại quá đỗi đau lòng.

Thương chồng bị hàm oan, thân già mắc nạn phải gánh chịu nỗi nhục nhã lẫn tai ương sương gió lạnh lẽo đêm trường, nên bà Phúc đợi lúc chúng rút đi hết vào núi mới lên ra mở trời cho chồng. Cứ những tưởng ông Phúc may mắn được xử án nhẹ, ai ngờ chúng thâm độc không lường, âm thầm gài lại lựu đạn trước khi bỏ đi, rồi đổ tội là của lính quốc gia. Bà Phúc bị vướng phải, nổ chết ngay tại chỗ. Bé Cầu được mẹ cõng trên lưng cũng bị thương nặng. Ông Phúc trời quỳ gần đó cũng lãnh vào người nhiều mảnh đạn nguy hiểm, hôn mê bất tỉnh. Dân làng cảm thương vợ chồng ông Phúc ăn ở tình nghĩa, nhân đức nên xúm lại giúp đỡ thuê xe chở hai cha con ông ra bệnh viện tỉnh cứu chữa và đưa thi hài bà Phúc vào quan trong nhà chờ nhắn tin cô con gái lớn về.

Hiền được Mận từ quê tắt tả ra báo hung tin khi tiếng keng báo hiệu vào lớp buổi sáng vừa ngân vang...

Nghĩa trang bây giờ chỉ còn lại mỗi mình Hiền ngồi lặng lẽ cô đơn gặm nhấm nỗi đau mất mẹ. Ngồi mộ mới phủ đầy hoa trắng trong buổi chiều nắng xế thật ảm đạm. Con đường đất ngoằn ngoèo, lờm chờm giữa hàng bia mộ cũ mới, cái cao, cái thấp, cái đá, cái gỗ ... lẫn lộn lung tung, không hàng không lối như nỗi lòng cô gái ngổn ngang trăm mối. Mẹ đã ra đi, vĩnh viễn lìa xa không thể hồi sinh. Người chết đã mang theo cả một trời yêu thương ngọt ngào đầm thấm lẫn sự tin yêu triu mến của đấng từ mẫu. Cô gái ôm mặt nức lên từng hồi nức nở. Cõi đời bơ vơ chỉ còn lại mỗi mình nàng với gánh nặng cha, em đang thập tử nhất sinh trong bệnh viện. Gần đó, một cô gái khác cũng nước mắt viền mi, đang lặng lẽ cùng khóc với bạn. Ánh chiều tà thếp xám lên bãi tha ma một màu rờn rợn. Cỏ cây xao xác, trời tối dần... Mận rời chỗ đi đến đặt tay lên vai bạn. Không gian u tịch bỗng có tiếng chim cú mèo thét ré lên vang dội bên tai. Hai người bạn thở bé thơ giật thót mình ôm choàng nhau khóc mùi mẫn.

Hậu quả của việc làm giết người ác độc kia đã đẩy cô gái ngây thơ vào một khúc quanh định mệnh oan nghiệt. Hiền bỏ trường, bỏ lớp, bỏ thầy cô bạn hữu, một thân, một mình cô đơn với nỗi đau và gánh trách nhiệm nặng nề đối với cha và em trên vai.

Ông Phúc vẫn chìm sâu vào cơn mê man như bất tận. Một mảnh lựu đạn đục sâu vào sọ, chạm đến vùng

thần kinh não bộ đã làm ông ói mửa liên miên, đau đớn vật vã mỗi khi tỉnh giấc.

Đứa con trai tám tuổi bị nhiều mảnh lựu đạn, được giải phẫu cấp cứu ngay từ khi mới nhập viện. Tất cả đã được lấy ra an toàn, chỉ trừ một mảnh nhỏ ở phần cột sống thì vô phương. Tuy các bác sĩ không nói ra nhưng Hiền biết rằng y học hiện đại cũng không thể làm gì tốt hơn và điều đau đớn nhất là Cầu phải chịu cảnh bại liệt suốt đời. Thương cha, thương em nàng gắng gượng phấn đấu để chạy chữa điều trị, hy vọng một ngày gặp được phép màu. Hàng tháng nàng về quê thăm mộ mẹ, van vái cầu xin hồn mẹ linh thiêng phù hộ cho cha và em qua khỏi cơn bệnh hiểm nghèo, rồi lấy gạo, lấy tiền tiếp tục ra tỉnh làm phận con hiếu thảo. Công việc nhà Hiền không màng gì đến, ủy thác hết cho bà vú và ông quản gia trông coi.

Nhưng rồi việc gì đến cũng phải đến. Gần một năm tận lực chạy chữa, ông Phúc cũng chẳng khá gì hơn. Đến một ngày sau liên tiếp những cơn đau dữ dội, ông trời trăn lại với con gái mấy lời dứt quãng rồi qua đời:

- Cha thương con coi cút một mình ... Con ở lại ráng lo cho em ... tội nghiệp con tôi quá ...

Hiền rũ xuống như một thân cây mục, không còn đủ sức sống để chịu đựng nỗi cảnh bất hạnh của cuộc đời. Nàng hoàn toàn cô đơn trên cõi trần. Bạn bè xưa, nay chỉ còn mỗi mình Mận và Phong lính hầu, đang dạy học ở Tư Nghĩa, thỉnh thoảng chạy đi chạy về san sẻ với Hiền. Bà cô ruột ở Sài Gòn về chịu tang anh cả vài ngày, rồi lại vội vàng trở vào Nam. Căn nhà ngói ba gian rộng thênh thang, nay bỗng thấy trống tuếch trống toác, lạnh lẽo hiu hắt vô cùng.

Bé Cầu èo uột như một đứa trẻ suy dinh dưỡng trầm trọng. Thức ăn, thuốc uống bồi bổ vẫn không giúp cho bé khá hơn, ngược lại càng ngày càng teo tóp, chỉ khóc lóc vùi vãnh đòi cha đòi mẹ, đến lúc mệt quá thì lăn đùng ra ngủ. Hiền nhìn đứa em đang tàn tạ dần mà đành chịu bó tay nên lòng đau như dao cắt. Trơ trọi trên cõi đời này duy nhất chỉ còn lại mỗi mình bé Cầu, tất cả tình yêu thương còn sót lại nàng dành hết cho đứa em tật nguyện. Hiền chăm sóc em như một bà mẹ đảm đang rất trẻ hết lòng thương yêu con. Nàng nâng niu em như đang giữ gìn một giấc mơ tuyệt đẹp, chỉ sợ nó tan biến đi mất lúc nào không hay. Những lúc buồn khổ tuyệt vọng quá, tưởng chừng như cạn kiệt hết cả sức chịu đựng, nàng thường thờ thần một mình ra mộ cha mẹ để tìm kiếm lại một chút nghị lực và sự an ủi ấm lòng. Chiều trên cánh đồi mộ địa sao hoang lạnh, đìu hiu quá.

Sức khỏe mong manh của bé Cầu chỉ kéo dài được hơn một năm thì em theo về với cha mẹ. Thế là hết, Hiền

đã tiễn đưa em đi đến đoạn cuối của cuộc hành trình mà điểm đích là sự mệnh chung đau khổ.

Sau khi chôn niềm an ủi cuối cùng của đời mình dưới ba thước đất, Hiền cũng quy xuống, nước mắt chan lẫn với mưa tuôn, không ai rút nổi đưng nàng ra khỏi phần mộ đứa em yêu dấu. Bà vú nuôi, ông quản gia và Mận, Phong hai người bạn thân thiết đành phải chia nhau thay phiên canh chừng Hiền. Một rồi hai ba ngày, cơn nước vẫn không hề suy giảm. Giữa lúc xóm làng đang lo âu chưa biết phải xử trí ra sao thì Hiền bỗng biến mất. Nàng tự ý rời bỏ nghĩa trang đi biệt tích. Bà con nhón nháo lo sợ, chia nhau tìm kiếm khắp nơi. Nhưng, ngày lại ngày qua vẫn bật tăm tin nhận ...

4- Mận sụt sùi nước mắt, xúc động làm nàng nghẹn lời. Sự ôm mặt nước mắt. Ba người đàn ông ngồi im hóa đá. Không khí trầm lắng nặng nề. Phong ba giông bão cuộc đời họ đã từng thử thách nếm qua, nhưng nghịch cảnh trái ngang của người bạn gái thơ bé thơ quả là quá sức chịu đựng.

Mặt Đạt tái đi hai tay ôm đầu, không nói được nửa lời. Khuôn cằm Thịnh, người lính từng xông pha trận mạc chưa hề tiếc máu xương, bạnh ra hẳn lên những vết nghiêng hận thù. Anh thần thờ, buồn bã nhìn ra khung cửa sổ để che dấu xúc động. Một đôi chim non đang âu yếm rĩa lông tình tự vô tư ...

Phong tiếp lời vợ kể nốt câu chuyện dang dở:

- Vợ chồng mình cùng người quản gia, chia nhau lùng sục tìm kiếm khắp cả vùng Thị tứ, bệnh viện, chợ, trường học, ga xe lửa ... nơi nào có liên quan đến vương hậu là có mặt bọn này. Mình làm đơn nhờ cả cơ quan cảnh sát, thông tin loan báo trên đài. Thế nhưng đã ba tháng qua vẫn chẳng có tung tích gì cả. Một mỗi, chán nản và thất vọng. Đã có lúc mình nghĩ quẩn, có bao giờ Hiền cuống trí làm liều tìm đến với cái chết, nhưng rồi vội gạt đi ý nghĩ ghê rợn khủng khiếp đó.

Cho mãi gần đây, khi người dân đồn đãi có một vị sư già linh mãnh thông tuệ, vân du đến chùa Thiên Ấn hành đạo cứu đời. Mận rủ mình thử đi cầu may và tình cờ lần đó gặp cả vợ chồng Sư cũng đến chùa. Chúng mình thành tâm lễ Phật, khẩn nguyện và xin được một quả tâm có đề hai câu thơ :

"Nhơn mã bất tri hà xứ khứ,
Huyết y trường dữ thử bi lưu."

Cả bọn ngẩn ngơ không hiểu ý thơ nói gì. Chờ mãi mới đến phiên diện kiến vị sư già và được người giải thích rõ ràng gốc ngọn. Lão sư nhắc lại giai thoại lịch sử của

một vị tướng tài tên là Bùi tá Hán, gốc người Châu Hoan Nghệ An, làm quan đến chức Bắc quân Đề đốc Chương Phủ Sư đời vua Lê Anh Tông, đã có công đức rất lớn với Quảng Ngãi trong công cuộc bình giặc Chiêm và đánh tan giặc Đá Vách, Thạch Bích. Trong trận cuối cùng tại Rừng Lãng, lúc giặc Thượng bị ngài đánh tan tành thì cũng là lúc người và ngựa của vị tướng bỗng biến mất, chỉ lưu lại một mảnh nhung bào điểm huyết. Tương truyền rằng ông đã hiển thánh.

"Người lẫn ngựa đi đâu không biết,

Linh còn truyền điểm huyết áo nhung."

Vị sư kết luận, quả tâm ứng vào hai câu thơ ngụ ý cho biết sự việc có thần nhân phù trợ và điều gì khách đang bận tâm lo nghĩ, sẽ xuất hiện ngay tại Rừng Lãng.

Mình không mấy tin vào chuyện huyền hoặc mê tín nhưng hai người đàn bà thì cứ thúc hổi bên lưng. Vợ chồng Sư "lão bà" gửi con cho nội rồi vô nhà mình ở mấy hôm để tiện việc đi tìm Hiền. Vài ngày sau đài phát thanh đưa tin : Cảnh sát vừa chuyển vào nhà thương một cô gái trẻ mất trí, đang lang thang gần khu vực quân sự tại Rừng Lãng. Cả bọn tức tốc đến nơi thì quả đúng là Hiền nhưng tiêu tụy hốc hác, tóc tai bờ phờ bần thiu, đôi mắt trũng sâu với cái nhìn dài dại, trơ lạnh. Vương hậu ngồi trong góc phòng, lảm nhảm nói cười một mình, vô hồn vô thức, nhìn đám bạn hữu hồ hững như kẻ xa lạ. Mận, Sư thương bạn quá không kềm được lòng bật khóc nước mắt. Nghe tiếng khóc, đôi mắt đờ đẫn của Hiền chợt một thoáng giao động rồi bất ngờ nàng hốt hải vùng lên bỏ chạy.

Hôm sau chúng tôi phân công. Vợ chồng Sư chạy Honda về quê báo tin cho ông quản gia và bà vú biết. Vợ chồng mình mang cơm nước cho Hiền rồi đi đến Quân y viện tìm người anh họ làm y tá lâu năm trong quân đội để xin ý kiến về phương pháp chạy chữa cho vương hậu.

Khi đến Quân y viện. Vừa bước khỏi trạm kiểm soát, mình vội kéo Mận tránh qua một bên nhường đường cho chiếc xe Jeep có vẽ phù hiệu trình sát từ bên trong chạy ào ra. Nhìn người lính ngồi ghế trưởng xa, hai vợ chồng mình bỗng giật mình kêu lên thành tiếng. Rõ ràng là Thịnh "nguyên soái". Bao nhiêu năm bật tin, Thịnh tuy đổi thay nhiều nhưng mình vẫn không thể nhầm lẫn được, cả Mận cũng nghĩ như thế. Vợ chồng mình nhìn theo xe nuối tiếc. Giá như có Thịnh thì hay biết mấy. Đến khi gặp ông anh, mình vui miệng kể lại câu chuyện vừa xảy ra thì ảnh xác nhận người đó đúng tên là Thịnh, bị thương nhẹ vừa nằm ở đây mới xuất viện về lại đơn vị.

Chiều hôm đó Sư cùng với bà vú nuôi về đến, mình đi đón người anh, rồi tất cả cùng vào thăm Hiền. Vẫn vóc dáng nhỏ bé mong manh, ánh mắt xa xăm ngây dại, khuôn

mặt đờ đẫn, vương hậu nhìn mọi người vẻ đứng đưng xa lạ, cả bà vú nàng cũng không còn nhận ra. Ông anh khuyển mình nên tìm bác sĩ chuyên môn để điều trị cho Hiền và ông hứa sẽ giới thiệu một vị vừa tốt nghiệp khoa thần kinh học, mới thuyên chuyển về Quân y viện được vài tháng nay.

Rồi không biết lời vị sư linh nghiệm hay do sự trùng hợp ngẫu nhiên, mà người bác sĩ trưởng khoa thần kinh được ông anh giới thiệu lại chính là Đạt, là thầy Tèo đóng vai quân vương bé thơ ngày xưa.

Phong ngừng nói rồi nhìn Đạt, tỏ ý nhường lời lại cho bạn. Đạt chậm rãi lau đôi kính trắng, anh từ tốn nói như tâm tình:

- Ngày ấy chia tay với các bạn, rời bỏ quê hương mình theo gia đình vào Nam tiếp tục việc học. Bao nhiêu năm miệt mài đèn sách, cuối cùng gặt hái được ước mơ trở thành bác sĩ khoa thần kinh học. Đất nước chiến tranh, do đó các bác sĩ đã thi hành nghĩa vụ vào trường quân y. Sau khi mãn khóa mình tình nguyện trở về phục vụ tại quê nhà, mặc dầu ông bà cụ không mấy hài lòng. Mình muốn trực tiếp chia sẻ những nỗi đau của đồng bào, hàn gắn những vết thương chiến tranh với người lính và ước ao sớm gặp lại bạn bè cố tri ngày xưa.

Đạt ngừng lời như để dần cơn xúc động. Sau tiếng thở dài não nuột, anh buồn buồn nói tiếp:

- Trớ trêu thay, bạn hữu chúng ta lại hội ngộ trong hoàn cảnh đau thương này. Kiến thức y học của mình được đem ra ứng dụng ngay trên cuộc đời của người bạn gái thân thiết thứ ấu thơ, thường đóng chung tuồng với Tèo quân vương ngày xưa. Lòng xót xa đau đớn, mình suy nghĩ ngày đêm cố tìm ra giải pháp giúp bạn. Cuối cùng, mình quyết định làm đơn gửi Chỉ huy trưởng Quân y viện, kể rõ đầu đuôi sự tình và xin phép được đặc ân chuyển Hiền về một phòng đặc biệt ngay trong khu vực mình làm việc, để tiện săn sóc và theo dõi bệnh tình. May mắn, mình được cấp trên chấp thuận.

Sau một thời gian điều trị theo dõi, mình đã có kết luận. Những bất hạnh đau thương cứ mãi theo nhau chồng chất, dồn ép tất cả sức chịu đựng do định mệnh khắc nghiệt gây ra đã bức bách Hiền đến bước đường cùng. Khi niềm an ủi cuối cùng nơi đứa em tật nguyền bị tước đoạt, là lúc nàng bị hụt hẫng rơi vào thế tận cùng tuyệt vọng. Đầu óc nhiễu loạn, nàng chìm sâu vào khối hỗn độn hoang mang nhập nhằng, không còn phân biệt ra được chân giả đúng sai, quá khứ hay hiện tại ... tất cả chỉ còn trong vô thức mơ hồ, như ảo ảnh hoang tưởng. Y học bảo đó là căn bệnh "tâm thần trầm uất". Muốn chữa được căn bệnh này cần phải thúc đẩy sự hồi phục ký ức bằng chính

những hình ảnh, kỷ niệm, vật thể, sự việc... hoàn toàn có thật, kích thích tác động trực tiếp vào não bộ bệnh nhân như là thật của lúc chưa bị mắc bệnh.

Mình đã hội chẩn với một số bác sĩ đồng nghiệp dày dặn kinh nghiệm và họ cũng đồng ý trị liệu bằng phương pháp hồi phục ký ức bằng con đường tâm linh là tốt nhất, không có tác hại gì cả. Mình đã xin phép vị chỉ huy trưởng và tất cả đã được chuẩn bị. Ngày mai mọi người chúng ta sẽ bắt tay cùng thực hiện thử nghiệm phương pháp điều trị mới mẻ này.

Khung trời ấu thơ sẽ được tái phục và nó sẽ là phượng thuốc thần diệu mẫu nhiệm giúp Hiền chấm dứt cơn mê cuồng điên loạn, để trở về với thực tế hữu hình của hiện tại.

5- Sáng hôm sau nhóm "lục hữu" đã có mặt đầy đủ. Vợ chồng Sự từ Bình Sơn xa xôi, ấm đũa con trai lên 7 còn đang ngủ vùi trong lòng mẹ cũng hiện diện.

Đúng giờ hẹn với Đạt, họ lên đường đi đến bệnh viện. Ở đây, họ và các chuyên viên có khoảng 20 phút để chuẩn bị. Một căn phòng rộng rãi, kín đáo được trưng dụng làm nơi thực hành chữa bệnh.

Hiền được các bác sĩ chích cho mấy liều thuốc trợ tim và tăng lực từ sáng sớm nên có vẻ tỉnh táo, ngồi nhìn băng quơ ra ngoài trời. Khi mọi người đã sẵn sàng, Hiền được y tá dẫn đến phòng chữa tối om không có ánh đèn. Tất cả mọi người và bác sĩ đều ẩn mặt sau bức bình phong theo dõi một ca điều trị tâm thần bằng phương pháp tân kỳ. Rồi đèn bất ngờ được bật lên sáng trưng. Một khung cảnh ngộ nghĩnh, khôi hài nhưng đầy sinh động và hoàn toàn cảm lạnh hiện ra. Một vở kịch câm, chỉ có duy nhất một khán giả là Hiền, do những nghệ sĩ chưa hề một lần bước lên sân khấu biểu diễn, chưa bao giờ học qua một trường lớp đào tạo kịch nghệ nào, nhưng được cuộc đời ủy thác thực hiện sứ mệnh tình cảm bạn hữu cao quý. Họ là những diễn viên bất đắc dĩ, nhưng đồng thời cũng là những nghệ sĩ chân chính đúng nghĩa nhất của ngôn từ, sống trọn nghĩa trọn tình, một lòng thủy chung son sắc.

Khi đôi mắt điều tiết quen dần với ánh sáng, Hiền bắt đầu chăm chú nhìn những người nam nữ vẻ mặt tô mày, ăn mặc kiểu trẻ con, áo cộc quần xăn ống, đầu đội những chiếc vỏ thanh trà có dán bông gòn trắng nõn, hay gắn những cành hoa lau dài thượt, dây bẹ chuối cuốn quanh lưng để giắt một thanh tre làm kiếm ... đang đùa giỡn trước mặt. Đôi mắt vốn đờ đẫn vô hồn từ lâu của Hiền vụt lóe sáng như có ánh hồi quang phản chiếu. Ký

ức dần dần hồi phục từng chút, từng lúc. Rồi một người con gái đầu đội mào bằng vỏ thanh trà, kết hoa đòng đòng màu vàng tươi rực rỡ uốn cong hình bán nguyệt, có đính những viên bi trong suốt, ngời trên một chiếc ghế được hai người con trai ăn mặc như lính hầu khiêng từ bên trong đi ra. Vừa chột nhìn thấy, Hiền ngẩn ngừ một giây rồi bước mau đến xòe hai tay tỏ ý muốn xin. Cô y tá đóng giả vai vương hậu, lật chiếc mào đội lên đầu cho nàng, dịu dàng ngồi vào ghế. Khuôn mặt Hiền tự nhiên đỏ rựng lên ra chiều sung sướng. Nàng đứng lên nhập cuộc chơi, chân nhún nhẩy, hai tay đưa lên cao xuống thấp như một điệu múa. Mọi cặp mắt đều mở to, cả diễn viên lẫn bác sĩ y tá, chăm chú nhìn mặt con bệnh, hy vọng mở ra le lói. Ký ức đang từ từ trở về với Hiền. Những vũng mờ tăm tối, bệnh hoạn, khổ đau đang bị đẩy lùi dần. Mọi người hồi hộp nín thở theo dõi.

Bỗng một sự việc ngoài kịch bản dự liệu đã bất ngờ xảy ra. Đứa con trai của Sự nảy giờ thức giấc ngồi im bú sữa bên cạnh cha, chột vụt chạy ra níu lấy tay Hiền, đòi cái mào gắn bông vàng vương hậu. Như bị một luồng điện cao thế truyền vào người, một giây sững sờ rồi Hiền bỗng rùng mình, nàng quỳ xuống ôm chàng lấy đứa bé vào lòng khóc nức nở. Nàng gỡ chiếc mào âu yếm đội lên đầu cho bé, hôn lên đôi má phúng phính của bé. Cháu nhìn Hiền cười ngây thơ. Một lát sau chột cô gái nhìn quanh, dụi mắt ngơ ngàng. Mọi diễn viên có cảm giác như hóa đá, cả bọn nín thở nhìn Hiền, theo dõi từng động tác nhỏ. Đôi môi khô nẻ của Hiền mấy máy hồi lâu rồi chột bật khóc thốt lên thành tiếng gọi:

- Mận ơi! Sự ơi!

Hai người bạn gái vùng chạy đến ôm chặt lấy Hiền trong vòng tay. Cả ba nước mắt chan hòa, òa khóc mùi mẫn. Cả căn phòng cùng lúc xao động, mọi người đồng la lên:

- Cô gái tỉnh lại rồi, tỉnh lại rồi.

Hiền quy xuống như không còn sức chịu đựng nổi. Đạt tách ra khỏi đám diễn viên, cầm tay Hiền xem mạch, đo áp huyết và nghe nhịp tim. Anh gật đầu hài lòng. Thịnh và Phong quay mặt chỗ khác, giấu đi niềm xúc động đang dâng trào. Họ nghe cổ họng mình nghẹn nghẹn như có cả vị ngọt ngào lẫn đắng cay.

Vị chỉ huy trưởng, các bác sĩ và y tá đến bắt tay mọi người nói lời chúc mừng. Những người bạn thời bé thơ bỗng nghe như có điều sung sướng vô tận đang òa vỡ dào dạt trong lòng.

6- Hôm cuối cùng của ba ngày phép đặc biệt,

Thịnh đặt tiệc mừng vương hậu vừa thoát khỏi căn bệnh ngặt nghèo; Mời những vị bác sĩ, y tá ân nhân và lực hữu cùng đến chung vui. Hôm nay trông nàng đã khá hẳn lên. Thịnh nhường lời cho Đạt tuyên bố lý do rồi mời tất cả nâng ly. Vị chỉ huy trưởng thay mặt tập thể y, bác sĩ chúc mừng Hiền và ca ngợi sự thủy chung của tình bạn cao quý. Ông cũng không quên nhắc nhở thuộc cấp vai trò nhân đạo của những người áo trắng mang sứ mệnh cao cả, hàn gắn xoa dịu nỗi đau nhân loại. Ông nói:

- Chiến tranh tự nó vốn đã tàn bạo, cộng thêm những hành động vô nhân của bọn người Cộng sản máu lạnh, đã đẩy nhân loại vào chỗ diệt vong thảm khốc. Do vậy với thiên chức của người y bác sĩ, chúng ta phải tận sức mình làm tròn nhiệm vụ "lương y như từ mẫu" để san sẻ nỗi đau của người lính, người dân bị nạn.

Thịnh thay mặt bạn hữu, ngỏ lời cảm ơn những vị ân nhân. Trong nỗi niềm xúc cảm, anh tâm tình:

- Bối cảnh lịch sử đương thời đã đẩy mọi người vào cuộc chiến khốc liệt, không loại trừ bất cứ một ai kể cả dân lành. Người lính VNCH phải thường trực đối diện với cái chết để bảo vệ nhân dân. Mạng sống của họ luôn chênh vênh bên bờ tử sinh nhưng họ vẫn chứng tỏ được bản chất nhân đạo, khí phách tuyệt vời của những con người có giáo dục, đào tạo trưởng thành trong một xã hội văn minh, đầy tính nhân bản. Đó chính là điểm khác biệt với kẻ thù. Sự độc ác, dối trá và phi nhân của cộng sản đã thúc đẩy thanh niên miền Nam vốn là những con người bản chất hiền lương, nhu hòa trở thành những người lính tinh nguyện, can trường và thiện chiến.

Thịnh ngừng lời, anh đưa ánh mắt âu yếm nhìn các bạn, nhìn Đạt nhìn Hiền, rồi giọng nói bỗng chùng xuống, tha thiết xa xăm:

- Mình cũng như Đạt, như các bạn, cả cuộc đời vốn gắn bó với quê hương cội nguồn Quảng Ngãi. Thân làm lính phiêu bạt giang hồ, mình như cánh chim bằng no gió, vùng vẫy dọc ngang nhưng vẫn chưa thỏa chí tang bồng hồ thỉ, bởi lẽ tổ quốc còn trong cơn loạn lạc nguy biến. Hôm nay trước giờ phút chia tay, mình có đôi lời tâm tình với các bạn trong nhóm "lực hữu".

Phong *lính hầu*, Mận *tỳ nữ*, Sự *lão bà*, ba người bạn đã yên bề gia thất. Hiền đẹp người đẹp nết nhưng lại là kẻ bất hạnh cô cút nhất trong đám bạn hữu. Cuộc đời nàng cần có bàn tay chăm sóc của một người bạn thâm giao thủy chung biết nhau từ thuở bé và một người hiểu rõ về y học như Đạt cận kề. Vậy *quân vương* có thể nào giúp bọn này gánh vác trách nhiệm lo cho *wương hậu* như trong bài thơ "*Trường Hận Ca*" của Bạch Cư Dị về lời

ước nguyện truyền đời của Vua Đường minh Hoàng với Dương quý Phi giữa đêm thất tịch trong Điện Trường Sinh thưở xưa : "*Tại thiên nguyện tác tỷ dục điều, tại địa nguyện vi liên lý chi*" ⁽¹⁾ không? Đó là lời tâm tình, là ước vọng tha thiết của cả nhóm bạn ngày xưa, mong Đạt hiểu và thành toàn cho.

Thình dút lời trong tiếng hoan hô nhiệt liệt của bàn tiệc. Đạt im lặng, anh hồi hộp liếc nhìn Hiền. Mặt cô gái bỗng đỏ hồng lên một cách duyên dáng đáng yêu, mắt hẳn đi về xanh xao bệnh hoạn. Đôi mắt nàng rục lên chòm tia sáng diệu kỳ, lấp lánh và linh động đầy vẻ tin yêu, điểm thêm vài hạt nước mắt long lanh đang tràn mi vì niềm sung sướng bất ngờ. Lòng vương hậu đang âm thầm hòa nhịp với đấng quân vương. Trong tận cùng của nỗi đau tê tái họ đã ngộ ra chân lý và hiểu rằng, sau những ký ức đau buồn và mất mát, tình yêu chính là phép nhiệm mầu vô biên, là khuôn diện dung nhan toàn mỹ có thể vực thoát con người ra khỏi cảnh tuyệt vọng đau khổ.

Ngoài kia vầng trăng mãn khai đang bắt đầu lên cao, sáng chói vời vọi như tấm lòng son sắt thủy chung của những người bạn nam nữ thanh niên miền quê hương núi Ấn sông Trà ./-

TiênSha - LêLuyến
Atlanta, 10.2003

⁽¹⁾ "*Tại thiên nguyện tác tỷ dục điều, tại địa nguyện vi liên lý chi*" – Trên trời nguyện làm chim liền cánh, dưới đất nguyện làm cây liền cành.